

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 08/6/2018

"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh
2. Ông Nguyễn Hồng Diên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2018/QĐST-DS, ngày 04/6/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Huyền C, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn V, huyện B, tỉnh H.

- Bị đơn: Anh Trần N, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn V, huyện B, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Đặng Thị Huyền C trình bày: Chị và anh Trần N tự nguyện tìm hiểu, được

hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện B, tỉnh H vào ngày 09/5/2012 trên cơ sở tự nguyện của cả đôi bên. Sau khi kết hôn chị về nhà anh N tại tổ 14, thị trấn V, huyện B, tỉnh H để sinh sống. Quá trình chung sống, thời gian đầu của thời kỳ hôn nhân anh chị chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2013, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh N không chung thủy, có quan hệ ngoại tình dẫn đến hai anh chị xảy ra cãi vã, xô sát nhau. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được bạn bè, hai bên gia đình hòa giải nhưng quan hệ hôn nhân không được cải thiện. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 06/2017 đến nay. Đến tháng 12/2017 chị C đã cùng con trở về nhà mẹ đẻ sinh sống từ đó cho đến nay. Mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau, việc ai người đấy làm. Chị C nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh N.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Trần N khai: Anh Trần N xác nhận việc anh chị kết hôn, tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị đúng như lời trình bày của chị C. Theo anh, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa anh chị là do anh không chung thủy, có quan hệ ngoại tình. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 01/2018 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, việc ai người đấy làm, không quan tâm đến nhau. Nay chị C có yêu cầu ly hôn thì anh không nhất trí.

Về con chung: Chị Đặng Thị Huyền C và anh Trần N đều khai nhận quá trình chung sống, anh chị có một con chung là cháu Trần Đăng Minh A, sinh ngày 06/3/2016. Khi ly hôn chị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu A cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi và yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đ/ tháng, còn anh N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị Đặng Thị Huyền C và anh Trần N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại buổi hòa giải ngày 28/3/2018, chị C cương quyết xin ly hôn còn anh N không nhất trí. Về con chung, nếu ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Trần Đăng Minh A, sinh ngày 06/3/2016 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi; anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng Minh A với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/ tháng kể từ ngày 01/5/2018 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh N đến tham gia hòa giải nhưng anh N vắng mặt không có lý do và cũng không đưa ra biện pháp cải thiện quan hệ vợ chồng. Do đó Tòa án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại các biên bản xác minh ngày 06/3/2018 và ngày 18/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang với bà Bùi Thị L là mẹ của anh Trần N; bà Trần Thị T là mẹ chị Đặng Thị Huyền C phản ánh về tình trạng hôn nhân của anh chị như sau: Chị Đặng Thị Huyền C và anh Trần N đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Việt Quang vào ngày 09/5/2012. Quá trình chung sống, anh chị có khoảng thời gian ngắn chung sống với nhau hạnh phúc. Đến tháng 7/2017, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, do chị C nghi ngờ anh N không chung thủy, có quan hệ ngoại tình dẫn đến hai vợ chồng sơ sát, cãi nhau. Mâu thuẫn giữa hai anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng quan hệ hôn nhân vẫn không được cải thiện. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị C đã cùng con bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống và anh chị đã sống ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, việc ai người đấy làm. Chị C và anh N có một con chung là cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016. Hiện nay cháu A đang do chị C trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Hoàng Đình T là tổ trưởng tổ 14 thị trấn V, huyện B và UBND thị trấn Việt Quang nơi chị Đặng Thị Huyền C và anh Trần N sinh sống đều không biết mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh N.

Tại phiên toà hôm nay, chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là xin được ly hôn anh N, về con chung chị yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị và anh N về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội xử cho chị Đặng Thị Huyền C được ly hôn anh Trần N; về việc nuôi con chung đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự, giao cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi, anh Trần N cấp dưỡng nuôi con là 1.5000.000đ/ tháng; về án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Về thẩm quyền: Nguyên đơn là chị Đặng Thị Huyền C có đơn khởi kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với bị đơn là anh Trần N, anh Trần N cư trú tại tổ 14 thị trấn V, huyện B, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn anh Trần N vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần N.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Huyền C và anh Trần N xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị có thời gian ngắn chung sống với nhau hạnh phúc. Đến tháng 7/2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, anh N không chung thủy, có quan hệ ngoại tình dẫn đến anh chị xô sát, cãi vã nhau. Mâu thuẫn giữa hai anh chị đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng quan hệ hôn nhân của anh chị vẫn không được cải thiện. Vì vậy đến tháng 09/2017 chị C đã phải cùng cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016 trở về nhà mẹ đẻ để sinh sống và anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Quá trình Tòa án giải quyết, anh N không nhất trí ly hôn nhưng anh N không đưa ra biện pháp cải thiện quan hệ vợ chồng, Tòa án đã triệu tập anh N hợp lệ nhiều lần tham gia hoà giải nhưng anh N vắng mặt không có lý do. Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đặng Thị Huyền C được ly hôn anh Trần N.

[2.2] *Về việc nuôi con:* Quá trình chung sống, chị Đặng Thị Huyền C và Trần N có 01 con chung là cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016. Tại buổi hoà giải, chị C và anh N thỏa thuận giao cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi; anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đặng Minh A với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/ tháng kể từ ngày 01/5/2018 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thoả thuận giữa các đương sự về việc nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự.

[2.3] Về chia tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Toà án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4] Ngoài ra các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Đặng Thị Huyền C được ly hôn anh Trần N.

2. *Về nuôi con:* Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự giao cháu Trần Đặng Minh A, sinh ngày 06/3/2016 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi; anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đặng Minh A với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/ tháng kể từ ngày 01/5/2018 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Đặng Thị Huyền C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 03378, ngày 08/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; anh Trần N phải chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về quyền kháng cáo:* Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND T.tr Việt Quang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hồng